

Số: /TB-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh đào tạo hình thức vừa làm vừa học năm 2025

Căn cứ Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường Đại học Đồng Tháp thông báo tuyển sinh đào tạo hình thức vừa làm vừa học năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. Ngành tuyển sinh

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Loại hình đào tạo					Ghi chú
			Liên thông			Văn bằng hai	Vừa làm vừa học (thí sinh THPT)	
			Trung cấp lên Cao đẳng	Trung cấp lên Đại học	Cao đẳng lên Đại học			
<b>I. TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC</b>								
<b>I. 1. Các ngành đào tạo giáo viên</b>								
1.	7140201	Giáo dục Mầm non		X	X	X	X	
2.	7140202	Giáo dục Tiểu học		X	X	X	X	
3.	7140247	Sư phạm Khoa học tự nhiên			X	X	X	
4.	7140249	Sư phạm Lịch sử và Địa lý			X	X	X	
5.	7140204	Giáo dục công dân			X	X	X	
6.	7140205	Giáo dục chính trị			X	X	X	
7.	7140206	Giáo dục Thể chất		X	X	X	X	
8.	7140209	Sư phạm Toán học			X	X	X	
9.	7140210	Sư phạm Tin học			X	X	X	

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Loại hình đào tạo					Ghi chú
			Liên thông			Văn bằng hai	Vừa làm vừa học (thí sinh THPT)	
			Trung cấp lên Cao đẳng	Trung cấp lên Đại học	Cao đẳng lên Đại học			
10.	7140246	Sư phạm Công nghệ			X	X	X	
11.	7140217	Sư phạm Ngữ văn			X	X	X	
12.	7140221	Sư phạm Âm nhạc		X	X	X	X	
13.	7140222	Sư phạm Mỹ thuật		X	X	X	X	
14.	7140231	Sư phạm Tiếng Anh			X	X	X	
<b>I. 2. Các ngành đào tạo còn lại</b>								
1.	7340201	Tài chính – Ngân hàng		X	X	X	X	
2.	7340301	Kế toán		X	X	X	X	
3.	7340101	Quản trị kinh doanh		X	X	X	X	
4.	7440301	Khoa học môi trường		X	X	X	X	
5.	7480101	Khoa học máy tính		X	X	X	X	
6.	7620301	Nuôi trồng thủy sản		X	X	X	X	
7.	7620109	Nông học		X	X	X	X	
8.	7220201	Ngôn ngữ Anh		X	X	X	X	
9.	7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc		X	X	X	X	
10.	7310630	Việt Nam học						
		- Hướng dẫn viên du lịch		X	X	X	X	
		- Quản lý nhà hàng & khách sạn						
11.	7229042	Quản lý văn hóa		X	X	X	X	
12.	7760101	Công tác xã hội		X	X	X	X	
13.	7850103	Quản lý đất đai		X	X	X	X	
14.	7340120	Kinh doanh quốc tế						
15.	7310110	Quản lý kinh tế						
16.	7380101	Luật						
17.	7580201	Kỹ thuật xây dựng						
18.	7310403	Tâm lý học giáo dục						
19.	7510605	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng						
20.	7420201	Công nghệ sinh học						

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Loại hình đào tạo					Ghi chú
			Liên thông			Văn bằng hai	Vừa làm vừa học (thí sinh THPT)	
			Trung cấp lên Cao đẳng	Trung cấp lên Đại học	Cao đẳng lên Đại học			
21.	7540101	Công nghệ thực phẩm						
22.	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường						
23.	7310501	Địa lý học						
24.	7480201	Công nghệ thông tin						
<b>II. TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG</b>								
1	51140201	Giáo dục Mầm non	X			X	X	

## II. Thông tin tuyển sinh

### 1. Đối tượng tuyển sinh

a) Người đã có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) và bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp/cao đẳng/đại học (đúng chuyên ngành hoặc cùng nhóm ngành hoặc khác nhóm ngành đào tạo).

b) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Phần III của Thông báo này.

c) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

d) Nộp đầy đủ, đúng thủ tục, đúng thời hạn các giấy tờ và phí dự tuyển theo quy định.

### 2. Hình thức tuyển sinh: xét tuyển.

## III. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo

### 1. Đối với ngành đào tạo giáo viên

**1.1. Thí sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên khác nhóm ngành đào tạo giáo viên**

Quy định ngưỡng đầu vào cụ thể như sau:

a) Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt hoặc học lực lớp 12 xếp loại từ giỏi trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 trở lên, trừ các trường hợp quy định tại điểm b khoản này;

b) Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá hoặc học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 trở lên đối với ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục thể chất; ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng.

**1.2. Thí sinh dự tuyển ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật có điểm thi năng khiếu do Trường Đại học Đồng Tháp tổ chức đạt loại xuất sắc (từ 9,0 trở lên theo thang điểm 10,0): không phải áp dụng ngưỡng đầu vào.**

**1.3. Đối với thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp sư phạm dự tuyển vào cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non:** ngưỡng đầu vào là thí sinh xếp hạng tốt nghiệp từ loại trung bình trở lên.

#### **1.4. Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp trở lên cùng nhóm ngành đào tạo giáo viên**

Quy định ngưỡng đầu vào cụ thể như sau:

a) Đối với thí sinh dự tuyển vào đại học nhóm ngành đào tạo giáo viên trừ các trường hợp quy định tại điểm b khoản này, ngưỡng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

- Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt hoặc học lực lớp 12 xếp loại từ giỏi trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên;

- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá hoặc học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

- Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại giỏi trở lên;

- Tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

b) Đối với thí sinh dự tuyển vào đại học các ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật, Giáo dục thể chất ngưỡng đầu vào được áp dụng một trong các tiêu chí sau:

- Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá hoặc học lực lớp 12 xếp loại từ khá trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;

- Tốt nghiệp THPT loại khá hoặc kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức đạt hoặc học lực lớp 12 xếp loại trung bình có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

- Tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng, trình độ đại học đạt loại khá trở lên.

**1.5. Đối với người đã trúng tuyển hoặc đã tốt nghiệp các ngành đào tạo giáo viên trước ngày 07 tháng 5 năm 2020:** nếu dự tuyển vào học đại học để đạt trình độ chuẩn theo quy định tại Điều 72 Luật Giáo dục năm 2019, ngưỡng đầu vào là thí sinh xếp hạng tốt nghiệp từ loại trung bình trở lên.

**2. Đối với các ngành đào tạo còn lại:** ngưỡng đầu vào là thí sinh xếp hạng tốt nghiệp từ loại trung bình trở lên.

#### **IV. Tổ chức đào tạo**

**1. Thời gian đào tạo** (người học có thể đăng ký học vượt để được tốt nghiệp sớm hơn thời gian quy định).

Stt	Đối tượng tuyển sinh	Dự tuyển vào ngành đào tạo giáo viên	Dự tuyển vào các ngành ngoài sư phạm
1	Từ trung cấp đúng chuyên ngành lên cao đẳng	1,5 năm	
2	Từ trung cấp cùng nhóm ngành lên cao đẳng	2,0 năm	
3	Từ trung cấp khác nhóm ngành lên cao đẳng	2,5 năm	
4	Tốt nghiệp trung học phổ thông (CĐ)	3,0 năm	
5	Từ trung cấp đúng chuyên ngành lên đại học	3,0 năm	3,0 năm
6	Từ trung cấp cùng nhóm ngành lên đại học	3,5 năm	3,5 năm
7	Từ trung cấp khác nhóm ngành lên đại học	4,0 năm	<b>3,5 năm</b>

Stt	Đối tượng tuyển sinh	Dự tuyển vào ngành đào tạo giáo viên	Dự tuyển vào các ngành ngoài sư phạm
8	Từ cao đẳng đúng chuyên ngành lên đại học	2,0 năm	2,0 năm
9	Từ cao đẳng cùng nhóm ngành lên đại học	2,5 năm	2,5 năm
10	Từ cao đẳng khác nhóm ngành lên đại học	3,0 năm	<b>2,5 năm</b>
11	Văn bằng hai (cùng nhóm ngành)	2,5 năm	2,5 năm
12	Văn bằng hai (khác nhóm ngành)	3,0 năm	<b>2,5 năm</b>
13	Tốt nghiệp trung học phổ thông (ĐH)	4,0 năm	4,0 năm

## 2. Tổ chức lớp học

a) *Đối với các ngành đào tạo giáo viên*

- Từ tháng 9 năm trước đến tháng 5 năm sau: học vào buổi tối các ngày trong tuần bằng hình thức trực tuyến và học vào thứ bảy, chủ nhật hằng tuần bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

- Từ tháng 6 đến tháng 8 hằng năm: học tập trung các ngày trong tuần bằng hình thức trực tiếp.

b) *Đối với các ngành đào tạo còn lại:* học vào buổi tối các ngày trong tuần bằng hình thức trực tuyến và học vào thứ bảy, chủ nhật hằng tuần bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp.

**3. Chuẩn đầu ra đối với chương trình đào tạo:** Chuẩn đầu ra đối với chương trình đào tạo (ngoại ngữ và tin học) được áp dụng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## V. Hồ sơ đăng ký, hình thức nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

### 1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Mỗi thí sinh làm 02 hồ sơ tuyển sinh theo mẫu quy định, trong đó, mỗi hồ sơ gồm có:

a) 01 phiếu đăng ký dự tuyển có dán ảnh 4x6 và có xác nhận của cơ quan quản lý đồng ý cho đi học (thí sinh có thể tải mẫu phiếu đăng ký dự tuyển tại đường link: <https://lkdt-bdn.dthu.edu.vn/phieudangkydutuyen>).

b) 01 bản photo có công chứng giấy khai sinh và căn cước công dân.

c) 01 bản photo có công chứng văn bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp/cao đẳng/đại học (*đúng chuyên ngành hoặc cùng nhóm ngành hoặc khác nhóm ngành đào tạo*).

d) 02 bản photo có công chứng bằng điểm toàn khóa trình độ trung cấp/cao đẳng/đại học.

đ) 01 bản photo có công chứng bằng tốt nghiệp THPT.

e) 01 bản photo có công chứng học bạ THPT.

**2. Hình thức nộp hồ sơ:** thí sinh chuẩn bị đầy đủ hồ sơ quy định tại mục 1 phần V, đến nộp tại Trường Đại học Đồng Tháp.

## VI. Phí tuyển sinh, hình thức nộp phí tuyển sinh

**1. Phí tuyển sinh:** 450.000đ/thí sinh.

**2. Hình thức nộp phí tuyển sinh:** nộp phí tuyển sinh tại Trường Đại học Đồng Tháp. Thí sinh nộp phí tuyển sinh vào số tài khoản 669001525252, ngân hàng Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam - chi nhánh Đồng Tháp (PVCOMBANK).

**Cú pháp thực hiện:** [*họ tên thí sinh*] [*ngành dự tuyển*] [*số điện thoại*]

**VII. Học phí đào tạo** (áp dụng đối với lớp có từ trên 20 người/1 lớp/1 đối tượng tuyển sinh): 15.000.000đ/sinh viên/năm.

Thí sinh trúng tuyển sẽ nộp học phí học kỳ I (tạm thu) về tài khoản của Trường Đại học Đồng Tháp trong thời gian 02 tuần sau khi nhận giấy báo/ thông báo trúng tuyển (Nhà trường sẽ ban hành văn bản hướng dẫn riêng).

**VIII. Tổ chức tuyển sinh và khai giảng**

1. Thời gian tuyển sinh: Trong năm 2025.
2. Thí sinh nộp hồ sơ: Trước ngày 05 các tháng chẵn.
3. Tổ chức xét tuyển: Xét tuyển vào các tháng 4, 6, 8, 10, 12 năm 2025.
4. Tổ chức khai giảng/sinh hoạt quy chế: Trường Đại học Đồng Tháp công bố lịch khai giảng/làm thủ tục nhập học và sinh hoạt quy chế trước ngày 10 tháng lẻ hàng tháng trong năm 2025.

**Mọi chi tiết cần hỏi xin liên hệ:** Trường Đại học Đồng Tháp: Trung tâm Liên kết đào tạo – Bồi dưỡng nghề. Địa chỉ: số 783, đường Phạm Hữu Lầu, phường 6, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, <https://lkdt-bdn.dthu.edu.vn/>, điện thoại: 02773 882 884, Zalo 0582 104 418./.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTLKĐT-BDN (H).

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hồ Văn Thống**